

BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN  
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG  
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2014

Số: 1613/QLCL-CL1

V/v: quy định về ghi nhãn phương pháp  
khai thác TS của Hội đồng Châu Âu

Kính gửi:

- Các doanh nghiệp chế biến thủy sản xuất khẩu vào EU;
- Các Trung tâm Chất lượng Nông lâm thủy sản vùng.

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 35 Chương IV Quy định EC số 1379/2013 ngày 11/12/2013 của Hội đồng Châu Âu về “Thông tin đến người tiêu dùng” quy định thông tin bắt buộc phải thể hiện trên nhãn sản phẩm về vùng thủy sản được khai thác hoặc nuôi trồng và ngư cụ khai thác thủy sản phải được liệt kê theo quy định tại Phụ lục III Quy định EC số 1379/2013 về tổ chức thị trường chung đối với sản phẩm thủy sản và thủy sản nuôi (có hiệu lực từ 01/01/2014). Ngày 11/8/2014, Tổng Cục Thủy sản đã có công văn số 2085/TCTS-KTBNL về hướng dẫn cách ghi nghề khai thác hải sản theo quy định EC, (xin xem nội dung văn bản gửi kèm). Để thực hiện đúng quy định của EC, Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản yêu cầu các đơn vị thực hiện một số nội dung như sau:

1. Các doanh nghiệp chế biến thủy sản xuất khẩu vào EU:

- Thực hiện ghi thông tin nghề khai thác thủy sản trên nhãn sản phẩm xuất khẩu vào Châu Âu theo hướng dẫn tại Phụ lục kèm theo công văn số 2085/TCTS-KTBNL ngày 11/8/2014 (thay thế hướng dẫn ghi nghề khai thác đã nêu tại công văn số 3027/TCTS-KTBNL ngày 12/11/2013 của Tổng cục Thủy sản), cụ thể: ghi nhãn thông tin nghề khai thác thủy sản trên nhãn sản phẩm căn cứ các thông tin tại Giấy xác nhận nguyên liệu thủy sản (quy định tại Phụ lục 3 Thông tư số 28/2011/TT-BNNPTNT).

- Chủ động liên hệ với nhà nhập khẩu để cập nhật, thực hiện đúng quy định của EU về ghi nhãn sản phẩm nhằm tránh vướng mắc trong hoạt động kinh doanh, xuất khẩu thủy sản vào thị trường này.

2. Các Trung tâm Chất lượng nông lâm thủy sản vùng: Cập nhật, phổ biến Quy định EC số 1379/2013 và các văn bản hướng dẫn của Tổng Cục Thủy sản đến các doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu thủy sản vào EU trên địa bàn nghiêm túc thực hiện nội dung văn bản này.

Đề nghị các đơn vị lưu ý thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Vũ Văn Tám (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Tổng Cục Thủy sản;
- Hiệp hội VASEP;
- Cơ quan QL CL Trung bộ, Nam bộ;
- Lưu VT, CL1.

KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Trần Bích Nga



BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN  
**TỔNG CỤC THỦY SẢN**

Số: **2085**/TCTS - KTBVNL

V/v hướng dẫn cách ghi nghề  
khai thác hải sản theo quy định EC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày **11** tháng 8 năm 2014

Số: **4132**

Ngày: **12-8-2014**

Kính gửi: Hiệp hội chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam

Ngày 12 tháng 11 năm 2013, Tổng cục Thủy sản đã ban công văn số 3027/TCTS-KTBVNL về việc hướng dẫn cách ghi nghề khai thác trong Giấy xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác. Tuy nhiên, ngày 11/12/2013, liên minh Châu Âu ban hành Quy định số 1379/2103 về tổ chức thị trường chung đối với sản phẩm thủy sản và thủy sản nuôi (có hiệu lực từ 01/01/2014), trong đó có nội dung liên quan đến hướng dẫn cách ghi nghề khai thác được sử dụng trên nhãn mác đối với các sản phẩm có nguồn gốc từ thủy sản khai thác.

Để thực hiện đúng quy định của Liên minh Châu Âu, tránh vướng mắc trong việc xuất khẩu thủy sản vào thị trường này, Tổng cục Thủy sản đề nghị Hiệp hội chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam thông báo đến các doanh nghiệp thành viên việc áp dụng cách ghi nghề khai thác thủy sản theo quy định số 1379/2103 của Liên minh Châu Âu thay cho cách ghi nghề khai thác tại công văn số 3027/TCTS - KTBVNL của Tổng cục Thủy sản ngày 12/11/2013 (*Phụ lục hướng dẫn cách khai báo nghề khai thác gửi kèm*).

Tổng cục Thủy sản đề nghị Hiệp hội chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam phối hợp thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo TCTS;
- Cục NAFIQAD;
- Chi cục KT&BVNLTS các tỉnh, thành phố ven biển;
- Lưu: VT, KTBVNL.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Phạm Anh Tuấn**

(Ban hành kèm theo công văn số 2085/TCTS – KTBVNL ngày 11 tháng 8 năm 2014 của Tổng cục Thủy sản)

## BẢNG VIẾT TẮT ĐỐI VỚI CÁC NGHỀ KHAI THÁC THỦY SẢN

(Căn cứ theo quy định số 1379/2013 ngày 11/12/2013 của EU về tổ chức chung của thị trường đối với sản phẩm nuôi và khai thác)

Họ nghề khai thác	Quy định viết tắt đối với từng loại nghề	
Nghề lưới kéo/Nghề lưới giã (Trawls)	Nghề giã sào/Nghề kéo giã sào/Nghề kéo đôi (Beam trawls)	TBB
	Nghề kéo đáy đơn/Nghề giã ván đáy (Bottom otter trawls)	OTB
	Nghề kéo đôi đáy/Nghề kéo đôi (Bottom pair trawls)	PTB
	Nghề giã ván trung tầng (Midwater otter trawls)	OTM
	Nghề kéo đôi nổi (Pelagic pair trawls)	PTM
	Nghề giã ván đôi (Otter twin trawls)	OTT
Nghề rê và các loại tương tự (Gillnets and similar nets)	Nghề rê cố định (Set gillnets)	GNS
	Nghề rê trôi (Driftnets)	GND
	Nghề rê bao (Encircling gillnets)	GNC
	Nghề rê ba lớp (Trammel nets)	GTR
	Nghề rê ba lớp kết hợp (Combined trammel and gillnets)	GTN
Nghề lưới bao và nâng (Surrounding nets and lift nets)	Nghề vây (Purse seines)	PS
	Nghề vó màn (Boat operated lift nets)	LNB
	Nghề vó màn cố định (Shore-operated stationary lift nets)	LNS
Nghề câu (Hooks and lines)	Nghề câu tay (Hand lines) Nghề câu vẩy (Pole and lines)	LHP
	Nghề câu tay và câu chạy (Có máy thu câu) (Hand lines and pole lines (mechanised))	LHM
	Nghề câu vàng cố định (Set longlines)	LLS
	Nghề câu vàng trôi nổi (Longlines (drifting))	LLD
Nghề lưới vét	Nghề lưới vét kéo bằng tàu (Boat dredges)	DRB
	Nghề lưới vét kéo bằng tay ở trên tàu (Hand dredges used on board a vessel)	DRH
Nghề lồng bẫy (Pots and traps)	Lồng (bẫy) Pots (traps)	FPO

VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN  
TỔNG CỤC THỦY SẢN

Số: 3027/TCTS - KT BVNL

V/v hướng dẫn khai báo thông tin nghề  
khai thác trong Giấy xác nhận nguyên  
liệu thủy sản khai thác

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2013

**VĂN ĐẾN**

Ngày 11 năm 11/13

87/.

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố ven biển

Theo yêu cầu của Viện đảo trái đất (EII), các quốc gia có các công ty là thành viên của EII chỉ cho phép nhập khẩu các sản phẩm cá ngừ khi có chứng nhận an toàn đối với cá heo, không chấp nhận các sản phẩm cá ngừ được khai thác bằng nghề lưới rê của Việt Nam (họ cho rằng nghề lưới rê của Việt Nam không an toàn đối với cá heo). Cuộc họp giữa hai bên tại thành phố Hồ Chí Minh diễn ra vào ngày 26/9/2013, phía EII đồng ý để các doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu cá ngừ Việt Nam sử dụng Giấy xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác (Phụ lục 3, Thông tư số 28/2011/TT-BNNPTNT) làm cơ sở để chứng minh sản phẩm cá ngừ không khai thác bằng nghề lưới rê. Trong đó, thông tin về nghề khai thác phải khai báo tại cột 1 của Giấy xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác, thời gian áp dụng bắt đầu từ tháng 11 năm 2013.

Để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu cá ngừ xuất khẩu được hàng theo yêu cầu của Viện đảo trái đất (EII) và các nước nhập khẩu, Tổng cục Thủy sản hướng dẫn khai báo thông tin về nghề khai thác trong Giấy xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác đối với lô nguyên liệu cá ngừ như sau:

Tại cột 1 (tên, số đăng ký) của Giấy xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác, bổ sung thêm thông tin nghề khai thác phía dưới phần tên hoặc số đăng ký của mỗi tàu; thông tin về nghề khai thác được đặt trong dấu ngoặc đơn và được viết tắt như sau: nghề lưới vây (PS), nghề lưới rê (GN), nghề câu vàng (LL), nghề cây tay (PL).

Đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản, các đơn vị liên quan hướng dẫn doanh nghiệp triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT.TCT Vũ Văn Tám (để b/c);
- Chi cục KT&BVNLTS các tỉnh, thành phố ven biển;
- VASEP;
- Lưu: VT, TCTS.

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Ngọc Oai

**Ghi chú:** Nghề lưới rê (GN): Gill net; Nghề lưới vây (PS): Purse Seine net; nghề câu vàng (LL): Longline; nghề câu tay (PL): Pole and Line, Hook and Line